

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày 26/04/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Th Công và Ông Nguyễn Kim Trị.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 05 tháng 04 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 04 năm 2022, đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

HKTT: Phô Biễn, Biễn Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Thân Thị D; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Lãng Văn Đ, sinh năm 1987.

HKTT: Bắc Một, Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lãng Văn L và bà Trần Thị U; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Tô Thị B, sinh năm 1991. Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ là bạn bè quen biết ngoài xã hội và cùng sử dụng ma túy từ khoảng năm 2019. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/11/2021, T đang ở phòng trọ của Đ tại thôn Vân Cốc, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì T và Đ đều có nhu cầu sử dụng ma túy. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Th là bạn quen biết ngoài xã hội (Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Th chỉ biết Th hay bán ma túy tại khu vực xã Phương Liễu, huyện Quế Võ) nói: "*Anh bán cho em một cây Heroine và 20 viên ngựa*" - ý hỏi mua 01 cây ma túy Heroine và 20 viên ma túy ngựa. Th đồng ý bán với giá 36.000.000 đồng và hẹn Đ đến cổng làng thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ để giao dịch mua ma túy. Sau khi gọi cho Th, Đ và T thống nhất với nhau mỗi người sẽ góp 18.000.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng. Lúc này, T chỉ có 10.000.000 đồng đưa cho Đ và bảo Đ ứng ra số tiền 8.000.000 đồng, Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 chở T đến khu vực cổng làng Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh như đã hẹn. Khi đến nơi, Đ gọi điện thoại cho Th, Th nói "*Đợi anh tý*". Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát đến gặp Đ và T nói: "*Đi theo anh lấy hàng*". Đ điều khiển xe mô tô đi theo Th vào thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. Khi đi được khoảng 30 mét thì Th đỗ xe sát lề đường bên phải và chỉ tay lên vỉa hè nói "*hàng đây*", Đ và T hiểu ý Th chỉ nơi cất giấu ma túy nên nhìn theo hướng chỉ của Th thì thấy 01 bọc nilong màu xanh bên ngoài quấn băng dính màu đen. Đ biết đây là ma túy cần mua nên xuống xe nhặt bọc nilong màu xanh có chứa ma túy, đồng thời đưa số tiền 36.000.000 đồng chuẩn bị trước đó cho Th. Sau đó, Đ quay lại đưa bọc nilong màu xanh có chứa ma túy cho T, T đưa tay phải ra cầm. Sau khi mua được ma túy, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 chở T về phòng trọ, đến khu vực đường gom QL18 thuộc thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong theo đúng quy định.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn T 01 bọc nilong màu xanh quần băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa 20 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilong màu xanh bên trong chứa cục chất bột màu trắng được niêm phong theo đúng quy định.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 của Lăng Văn Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 722/KLGĐMT-PC09 ngày 26/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 15,4339 gam; là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

+ Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 2,0826 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine."

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Văn T và Lăng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSQV ngày 04/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn T và Lăng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T và Lăng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Lăng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lãng Văn Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 21 giờ 40 phút ngày 24/11/2021 tại khu vực đường gom quốc lộ 18 thuộc thôn

Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh Công an huyện Quế Võ phối hợp với Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ có hành vi cất giữ trái phép trên người 15,4339 gam ma túy chất Heroine và 2,0826 gam ma túy chất Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo đã có thái độ Th khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Thế tham gia chiến tranh biên giới phía bắc được tặng giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có đơn đề nghị và xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Th đã bán ma túy cho Đ. Đ chỉ biết Th bán ma túy ở khu vực xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. Quá trình điều tra, xác minh trên địa bàn xã Phương Liễu, huyện Quế Võ không có ai tên, tuổi, như Đ đã khai có biểu hiện bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh dương của Lãng Văn Đ sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Th, quá trình bị cơ quan Công an bắt giữ Đ đã làm rơi mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra thông báo truy tìm vật chứng đến nay vẫn chưa thu hồi được.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Lãng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Nguyễn Văn T 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Lãng Văn Đ 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ

ngày 24/11/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29N9-5250 đã qua sử dụng. *(Theo biên bản giao vật chứng ngày 05/04/2022 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).*

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T và Lãng Văn Đ mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng